

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng: Dự án hỗ trợ phát triển trồng cây Quế trên địa bàn xã Anông thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ các Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt danh sách các xã Khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1719/QĐ-TTg);*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc về Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 14/10/2022 của HĐND tỉnh Quy định nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh Sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị quyết số 24/2022/NQHĐND ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự*

án, đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 14/10/2022 và Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị quyết số 24/2022/NQHĐND ngày 14/10/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án, đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ-SNN&PTNT ngày 16/9/2021 của Sở Nông nghiệp&PTNT tỉnh về ban hành các định mức kinh tế, kỹ thuật cây trồng, vật nuôi áp dụng trong các mô hình, dự án trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 94/HĐND-TH ngày 02/11/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thống nhất chuyển đổi tên danh mục và phương thức thực hiện các dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022,2023;

Căn cứ các Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Tây Giang về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị và UBND các xã; Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 về việc điều chỉnh phụ lục Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Tây Giang về phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương, tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND huyện Tây Giang về việc thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc thẩm định các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tây Giang, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 01/QĐ-HĐTĐ ngày 22/8/2023 của Hội đồng thẩm định cấp huyện Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tây Giang, giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Anông, giai đoạn 2021-2025 tại Tờ trình số 69/TTr-BQL ngày 22/11/2023 về việc thẩm định, phê duyệt dự án hỗ trợ PTSX đa dạng sinh kế cộng đồng thuộc các Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và Miền núi giai đoạn 2021-2025, Báo cáo thẩm định số 113/BCTĐ-HĐTĐ ngày 28/11/2023 của Hội đồng thẩm định huyện kết quả thẩm định Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng: Dự án hỗ trợ phát triển trồng cây Quế trên địa bàn xã Anông.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt dự án: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, với các nội dung sau:

**1. Tên dự án:** Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng: Dự án hỗ trợ phát triển trồng cây Quế trên địa bàn xã Anông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

\* Người đại diện cộng đồng dân cư: Ông Poloong Nia

- Chức vụ: Tổ trưởng nhóm cộng đồng;

- Địa chỉ: Thôn Z'rượ, xã Anông, huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam;

- Số căn cước công dân: 049084001723, cấp ngày: 24/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

- Điện thoại: 0865.215.901.

**2. Thời gian triển khai dự án:** 03 năm (từ ngày 28 tháng 11 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025).

**3. Địa điểm thực hiện dự án:** Thôn Z'rượ, xã Anông, huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam.

**4. Đối tượng tham gia dự án:** 13 hộ nghèo người dân tộc thiểu số.

*(Đính kèm theo danh sách)*

TT	Họ và tên người đại diện	Địa chỉ (thôn)	Hộ gia đình thuộc diện (HN, HCN, HMTN, khác)	Lao động trong độ tuổi (người)	Ghi chú
1	Poloong Mong	Z'rượ	HN	2	
2	Poloong Lấp	Z'rượ	HN	3	
3	Poloong Theo	Z'rượ	HN	2	
4	Bling Mil	Z'rượ	HN	3	
5	Bnướch Thắng	Z'rượ	HN	4	
6	Bnướch Hội	Z'rượ	HN	2	
7	Ating Loom	Z'rượ	HN	2	
8	Bhling Gráo	Z'rượ	HN	2	
9	Bhnướch Bờ	Z'rượ	HN	2	
10	Bling Tâm	Z'rượ	HN	2	
11	Poloong Nái	Z'rượ	HN	2	
12	Bhling Anh	Z'rượ	HN	2	
13	Poloong Non	Z'rượ	HN	2	
Tổng cộng: 13 hộ					

## **5. Các hoạt động của dự án:**

### **a. Tập huấn kỹ thuật:**

- Năm 2023: Chủ đầu tư mời Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện hoặc các đơn vị đủ chức năng chuyên môn tổ chức tập huấn hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch cây Quế; biện pháp phòng trừ bệnh trên cây trồng, cụ thể:

- + Số lớp tổ chức: 01 lớp;
- + Số người tham gia: 13 người (hộ tham gia dự án);
- + Báo cáo viên: Cán bộ kỹ thuật;
- + Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước.

- Năm 2024: Chủ đầu tư mời Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, các phòng chức năng phối hợp kiểm tra theo kế hoạch.

- Năm 2025: Chủ đầu tư phối hợp cùng nhóm cộng đồng tổ chức hội họp, sơ kết, tổng kết.

### **b. Hỗ trợ cây giống, phân NPK.**

- Năm 2023, hộ hưởng lợi: 13 hộ. Cụ thể: Số lượng là 63.690 cây Quế, 1.159 kg phân NPK(16-16-8).

- Năm 2024: Không.
- Năm 2025: Số lượng là 2.318 kg phân NPK(16-16-8) /13 hộ.
- Chung loại, thông số kỹ thuật:

+ Cây giống: Giống cây Quế có chiều cao đạt từ 25-30 cm, đường kính gốc lớn hơn 3mm, cây có từ 5-7 lá, cây có 01 thân, thân thẳng, xanh tốt không bị cụt ngọn và không bị sâu bệnh hại.. đủ điều kiện làm giống theo quy định.

+ Phân NPK(16-16-8): Khối lượng đảm bảo theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, chứa trong bao 25kg còn nguyên bao bì đảm bảo tiêu chuẩn công bố lưu hành phân bón, mới sản xuất 100% năm 2023.

**c. Quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm hàng hoá, dịch vụ, truy xuất nguồn gốc và dán nhãn sản phẩm :** Không.

**d. Tham quan học tập các dự án có hiệu quả giữa các địa phương do thủ trưởng đơn vị quyết định trong phạm vi dự toán được giao:** Không.

**đ. Các hoạt động khác có liên quan đến dự án:** Tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá mô hình một lần, trên cơ sở đó phát huy hiệu quả mô hình và nhân rộng mô hình trên địa xã và huyện. Thời gian dự kiến vào tháng 12 năm 2025, các năm tiếp theo Ban Quản lý dự án xã phối hợp với các hộ tham gia dự án tổ chức quản lý dự án, tìm đầu ra tiêu thụ sản phẩm của dự án.

### **e. Xây dựng và quản lý dự án:**

- Cung cấp 63.690 cây Quế và 3.477 kg phân NPK(16-16-8) cho 13 hộ

dân tham gia dự án, đồng thời cam kết thực hiện đúng các nội dung trong dự án đảm bảo hiệu quả, tăng thu nhập cho hộ gia đình.

- Trách nhiệm của Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Anông:

+ Ký hợp đồng với đại diện Tổ, nhóm cộng đồng thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất;

+ Tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao (nếu có);

+ Thanh toán giải ngân vốn cho đại diện Tổ nhóm cộng đồng, các bên liên quan theo tiến độ thực hiện tại Hợp đồng ký kết với đại diện tổ nhóm cộng đồng;

+ Lập sổ theo dõi, giám sát việc sử dụng tài sản hình thành sau hỗ trợ (nếu có), tổ chức thanh lý, thu hồi tài sản theo quy định (nếu có);

+ Giám sát kết quả thực hiện dự án, phương án sản xuất, dịch vụ.

- Trách nhiệm của đại diện Tổ nhóm cộng đồng và các thành viên:

+ Thực hiện dự án, phương án sản xuất theo Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và Hợp đồng ký kết với cơ quan nhà nước;

+ Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng nội dung, mục đích, định mức theo Quyết định phê duyệt dự án;

+ Lập sổ theo dõi tình hình sử dụng tài sản sau hỗ trợ, trích khấu hao tài sản cố định, định kỳ báo cáo các cơ quan, đơn vị thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất.

## **6. Tổng nguồn kinh phí thực hiện dự án:**

Tổng vốn thực hiện dự án cộng đồng: **367.963.000 đồng** (*bằng chữ: Ba trăm sáu mươi bảy triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng y*). Trong đó :

a. Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ giai đoạn 2023-2025: 311.599.000 đồng (chiếm 84,68%), cụ thể:

- Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ năm 2023 : 258.609.000 đồng

+ Ngân sách Trung ương : 224.800.000 đồng.

+ Ngân sách tỉnh : 23.604.000 đồng.

+ Ngân sách huyện : 10.205.000 đồng.

- Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trong năm 2024 : 0 đồng.

- Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trong năm 2025 : 52.990.000 đồng

+ Ngân sách trung ương : 45.856.000 đồng;

+ Ngân sách tỉnh : 5.096.000 đồng;

+ Ngân sách huyện : 2.038.000 đồng.

- b. Vốn tín dụng ưu đãi : 0 đồng.  
 c. Vốn lồng ghép thực hiện các chính sách khác: 0 đồng.  
 d. Vốn đối ứng các hộ gia đình tham gia : 56.364.000 đồng (chiếm 15,32%).

**7. Các nội dung hỗ trợ từ ngân sách, mức hỗ trợ, tiến độ cấp phát, thanh toán từ ngân sách nhà nước và dự toán chi tiết theo từng nội dung, hoạt động được hỗ trợ:** Các hạng mục, nội dung được Ngân sách nhà nước hỗ trợ các nội dung theo Điều 6 Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 14/10/2022 và Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh Sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị quyết số 24/2022/NQHĐND ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm:

- a) Hỗ trợ cây giống : 222.915.000 đồng.  
 b) Hỗ trợ phân bón NPK : 76.441.000 đồng.  
 c) Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật : 2.905.000 đồng.  
 d) Hỗ trợ 5% chi phí quản lý dự án (kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, tổng kết, đánh giá dự án...) : 9.338.000 đồng.

T	Nội dung hỗ trợ	Tổng NSNN hỗ trợ (đồng)	Nguồn kinh phí sự nghiệp (đồng)		
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
1	Giống Quế	*222.915.000. Trong đó: Năm 2023:222.915.000	200.623.000	22.292.000	
2	Phân bón NPK	*76.441.000. Trong đó: - Năm 2023:25.489.000 - Năm 2024: 0 - Năm 2025:50.952.000	70.033.000	6.408.000	
3	Chi phí tập huấn kỹ thuật	*2.905.000. Trong đó: Năm 2023:2.905.000			2.905.000
4	Chi phí quản lý dự án cho chủ đầu tư	*9.338.000. Trong đó: - Năm 2023:7.300.000 - Năm 2024: 0 - Năm 2025:2.038.000			9.338.000

<b>Tổng cộng</b>	<b>311.599.000</b>	<b>270.656.000</b>	<b>28.700.000</b>	<b>12.243.000</b>
------------------	--------------------	--------------------	-------------------	-------------------

\* Tiến độ cấp phát, thanh toán :

STT	Nội dung thực hiện	Tiến độ cấp phát	Tiến độ thanh toán
1	Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật	Tháng 12/2023	Tháng 12/2023
2	Hỗ trợ cây giống, phân bón	Tháng 12/2023	Tháng 12/2023
3	Hỗ trợ quản lý dự án (kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, tổng kết...)	Tháng 12/2023	Tháng 12/2023
4	Kiểm tra theo kế hoạch Quý /năm 2024		
5	Hỗ trợ phân bón	Tháng 11/2025	Tháng 12/2025
6	Hỗ trợ quản lý dự án (kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, tổng kết...)	Tháng 11/2025	Tháng 12/2025

### **8. Dự kiến hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án**

- Hiệu quả về kinh tế:

+ Giúp 13 hộ được hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm ổn định cho 13 lao động;

+ Sau khi kết thúc 01 chu kỳ 05-08 năm trồng/đợt giúp tăng thu nhập cho mỗi hộ dân khoản 5.000.000-6.000.000 đồng/01 tháng;

+ Dự án giúp chuyển đổi phương thức trồng trọt nhỏ lẻ, hiệu quả thấp sang mô hình chuyên canh cây Quế có kế hoạch, giúp người dân với việc làm, áp dụng khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, đảm bảo môi trường, an toàn trong phòng trừ dịch bệnh;

+ Tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa chủ đầu tư và hộ dân tham gia dự án, giúp người dân có niềm tin, yên tâm tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Hiệu quả về xã hội:

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất tạo việc làm, nâng cao thu nhập giúp người dân ổn định cuộc sống góp phần giảm nghèo bền vững, nâng cao nhận thức của người dân, thúc đẩy người dân tham gia các hoạt động sản xuất phát triển kinh tế. Hình thành các nhóm hộ chuyên trồng cây dược liệu trên địa bàn ổn định, bền vững để phát triển lâu dài;

+ Thị trường tiêu thụ sản phẩm của dự án là trong tỉnh Quảng Nam, thành phố Đà Nẵng và các tỉnh thành khác theo các kênh tiêu thụ sản phẩm được sử dụng bao, gồm: Kênh mua bán truyền thống thông qua các thương lái trên địa bàn các xã; các hội nhóm, cá nhân kinh doanh trên mạng xã hội Zalo,

Facebook...; thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Hiện tại Tổ cộng đồng chỉ thực hiện dự án 03 năm chưa có sản phẩm đầu ra nên chưa có kế hoạch hoặc phương án bao tiêu toàn bộ sản phẩm cho người dân.

**9. Phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua sắm vật tư, trang thiết bị, giống cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ đề xuất hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước:**

Căn cứ hồ sơ đề nghị dự án của Tổ cộng đồng thì phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua sắm giống, vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ đề xuất hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước, chủ đầu tư ký kết hợp đồng với người đại diện cộng đồng thực hiện việc mua sắm theo quy định tại Quyết định phê duyệt dự án, người đại diện cộng đồng tự thực hiện việc mua sắm và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ chứng từ liên quan trong việc thực hiện dự án cho đơn vị được giao vốn để thanh, quyết toán và lưu giữ chứng từ theo quy định. Đối với mua sắm giống vật nuôi và những hàng hóa dịch vụ do người dân trực tiếp sản xuất tại địa bàn triển khai dự án, như: Đơn giá thu mua sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tính theo giá thị trường trên địa bàn tại cùng thời điểm, được UBND cấp xã xác nhận tại giấy biên nhận mua bán với người dân phải đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

**10. Quản lý tài sản hình thành sau hỗ trợ (nếu có):**

- Quản lý tài sản sau hỗ trợ: Tổ cộng đồng lập sổ theo dõi quản lý tài sản được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ, trích hao tài sản cố định theo quy định (nếu có);

- Tổ cộng đồng thực hiện dự án có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ kinh phí ngân sách nhà nước đã cấp nhưng chưa sử dụng; hoàn trả 30% ngân sách nhà nước đã sử dụng cho Dự án nếu do lỗi khách quan hoặc 100% tổng kinh phí ngân sách nhà nước đã sử dụng cho Dự án do lỗi chủ quan (nếu có).

**11. Hình thức quay vòng:**

Căn cứ quy định tại Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Anông, giai đoạn 2021-2025 (Chủ đầu tư) thực hiện dự án hướng dẫn cộng đồng dân cư xây dựng hình thức, mức quay vòng bằng tiền của dự án đảm bảo phù hợp với từng nội dung được ngân sách nhà nước hỗ trợ, cụ thể: Trong vòng 02 tháng sau khi dự án kết thúc vào cuối năm 2025, các hộ tham gia liên kết có trách nhiệm nộp tiền thu hồi (10%) cho Tổ cộng đồng để tổ chức quay vòng, luân chuyển. Trường hợp dự án kết thúc không thực hiện quay vòng, luân chuyển hoặc tái đầu tư mở rộng quy mô dự án thì Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia



xã Anông, giai đoạn 2021-2025 (Chủ đầu tư) chủ trì thực hiện nhiệm vụ nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

### **12. Phương án tài chính xử lý các rủi ro:**

Các hộ kịp thời báo với cộng đồng dân cư, chủ đầu tư dự án, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng liên quan khi xảy dịch bệnh, thiên tai, rủi ro bất khả kháng để được kiểm tra, xác minh làm cơ sở pháp lý xử lý và xem xét không phải hoàn trả lại số tiền mua con giống, vật tư cho Nhà nước.

### **13. Chế tài xử lý và cơ chế thu hồi vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong trường hợp chủ đầu tư, cộng đồng dân cư và các đối tượng tham gia dự án vi phạm cam kết:**

- Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết: Trường hợp các hộ tham gia Dự án thiếu trách nhiệm, không tuân theo hướng dẫn kỹ thuật, bỏ bê không chăm sóc, tự ý bán, cho, các trường hợp gây thiệt hại theo nội dung dự án đã ban hành, thì chính chủ hộ và địa diện nhóm hộ đó phải chịu trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ số tiền (100% giá trị) trong nội dung dự án đúng như giá trị ban đầu đã ký cam kết và sẽ có các biện pháp xử lý triệt để nếu có hành vi vi phạm (trong các trường hợp ở hình thức nhẹ, nặng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật).

- Trường hợp trong quá trình triển khai dự án bị tác động bởi các nguyên nhân khách quan, như: Thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn... thì đại diện cộng đồng có trách nhiệm báo cáo UBND xã đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét tạm dừng dự án và tạm dừng quay vòng vốn, thu hồi kinh phí.

### **14. Các nội dung liên quan khác:**

*(Đính kèm Báo cáo thẩm định số 113/BCTĐ-HĐTĐ ngày 28/11/2023 của Hội đồng thẩm định huyện kết quả thẩm định Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng: Dự án hỗ trợ phát triển trồng cây Quế trên địa bàn xã Anông).*

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Anông, giai đoạn 2021-2025 (Chủ đầu tư dự án) căn cứ nội dung dự án cộng đồng được UBND huyện phê duyệt, tổ chức thực hiện nguồn vốn đúng trình tự, thủ tục; tiến hành ký kết Hợp đồng ký kết với đại diện tổ nhóm cộng đồng theo đúng quy định hướng dẫn thực hiện Chương trình và mục tiêu dự án được duyệt; thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả, nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án cộng đồng theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định. Mời các cơ quan chuyên môn cấp huyện nghiệm thu đầu vào (cây giống, vật tư thiếu yếu,...) của dự án trước khi cấp phát cho các hộ dân tham gia dự án.

- Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện hướng dẫn Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Anông, giai đoạn 2021-2025 thanh, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện dự án theo đúng quy định.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện theo dõi, phối hợp Phòng Dân tộc hướng dẫn Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Anông, giai

đoạn 2021-2025 và chủ trì liên kết triển khai thực hiện dự án; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện dự án về UBND huyện để theo dõi, chỉ đạo.

- Trách nhiệm của Chủ đầu tư (Ban quản lý các chương trình MTQG xã Anông, giai đoạn 2021-2025):

+ Căn cứ Quyết định phê duyệt này, thực hiện ký hợp đồng với đại diện Tổ nhóm cộng đồng thực hiện các hoạt động của dự án;

+ Tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Quyết định này;

+ Thanh toán, giải ngân vốn cho đại diện tổ nhóm cộng đồng, hộ dân và các bên liên quan theo tiến độ thực hiện tại Hợp đồng ký kết với đại diện cộng đồng dân cư;

+ Kiểm tra, giám sát thực hiện dự án; sơ kết, tổng kết, đánh giá dự án.

- Trách nhiệm của đại diện tổ nhóm cộng đồng và các thành viên:

+ Thực hiện dự án, phương án sản xuất theo Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và Hợp đồng ký kết với cơ quan nhà nước;

+ Sử dụng nguồn vốn, con giống, thức ăn chăn nuôi được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng nội dung, mục đích, định mức theo Quyết định phê duyệt dự án;

+ Lập sổ theo dõi tình hình chăm sóc con vật nuôi, định kỳ báo cáo cho Ban quản lý xã nắm bắt và có hướng chỉ đạo, hướng dẫn trong suốt quá trình thực hiện dự án;

+ Đại diện ký hợp đồng mua sắm cây giống, phân bón theo các nội dung đã được phê duyệt và bàn giao cho hộ tham gia dự án theo hợp đồng đã ký kết;

+ Đại diện ký các văn bản, chứng từ có liên quan trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án;

+ Tổ chức, quản lý, hướng dẫn nhóm hộ thực hiện Dự án; chịu trách nhiệm theo dõi, báo cáo các trường hợp phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện cho Ban quản lý xã biết, như: Thiên tai, dịch bệnh các hộ không tuân thủ kỹ thuật trồng, chăm sóc; không thực hiện nộp tiền quay vòng vốn,...

+ Kịp thời báo cáo với chủ đầu tư dự án và các cơ quan chức năng liên quan khi xảy ra dịch bệnh, thiên tai để được kiểm tra, xác minh làm cơ sở pháp lý không phải hoàn trả lại số tiền mua cây giống, vật tư, phân bón cho Nhà nước sau này.

- Nhóm hộ tham gia dự án:

+ Cam kết thực hiện đúng nội dung dự án, cần quản lý và trồng, chăm sóc cây Quế theo đúng quy trình kỹ thuật của ngành chuyên môn hướng dẫn;

+ Thực hiện đúng theo hướng dẫn chuyên môn của Ban quản lý xã và cơ

quan có thẩm quyền, đảm bảo đối ứng ngày công trồng, chăm sóc ... Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn kỹ thuật, nghiệm thu theo từng giai đoạn, ký các hồ sơ liên quan theo yêu cầu trong phạm vi dự án;

+ Góp ý xây dựng quy chế hoạt động của nhóm (thể hiện được các điều kiện tham gia, cơ chế quay vòng vốn, đối ứng...);

+ Phải có đủ diện tích đất để trồng cây Quế, có đủ nhân lực mới được tham gia dự án;

+ Cam kết tái đầu tư sau một chu kì sản xuất; thực hiện nộp tiền mặt quay vòng vốn theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Dân tộc huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Anông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BTT. UBMTTQVN huyện;
- C, PCVP;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**